

Số: 179/NQ-ĐHĐCĐ

Đồng Tháp, ngày 21 tháng 4 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 15

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2011;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua ngày 10 tháng 5 năm 2016;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15 ngày 21 tháng 4 năm 2017.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 15

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo tài chính Công ty năm 2016 đã được kiểm toán.

(ĐVT: đồng)

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM TRƯỚC	NĂM BÁO CÁO
A- TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH :			
I Tài sản ngắn hạn	100 - BCDKT	13.632.636.076	13.981.330.927
1. Các khoản phải thu	130 - BCDKT	7.191.940.119	8.959.303.335
2. Hàng tồn kho	140 - BCDKT	1.135.571.133	1.134.193.022
3. Tài sản ngắn hạn khác	150 - BCDKT	221.273.747	13.005.258
II Tài sản dài hạn	200 - BCDKT	4.505.452.430	3.855.395.568
1. Các khoản phải thu dài hạn	210 - BCDKT	0	0
2. Tài sản cố định	220 - BCDKT	3.932.501.787	3.596.778.625

- Nguyên giá	222+226+228- BCĐKT	8.587.109.749	8.790.183.945
- Giá trị hao mòn lũy kế	223+226+229- BCĐKT	4.660.954.375	-5.196.125.213
- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242 - BCĐKT	0	0
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250 - BCĐKT	0	0
4. Tài sản dài hạn khác	260 - BCĐKT	0	0
III Nợ phải trả	300 - BCĐKT	9.424.636.707	10.267.262.358
1. Nợ ngắn hạn	310 - BCĐKT	9.424.636.707	10.267.262.358
2. Nợ dài hạn	330 - BCĐKT	0	0
IV Vốn chủ sở hữu	400 - BCĐKT	8.713.451.799	7.569.464.137
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu. Trong đó: Vốn góp của nhà nước	411 - BCĐKT	8.600.000.000	7.402.560.000
2. Thặng dư vô cổ phần	412 - BCĐKT	71.152.890	166.904.137
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413 - BCĐKT		
4. Quỹ đầu tư phát triển		241.488.995	359.650.777
5. Quỹ dự phòng tài chính		0	0
6. Lợi nhuận chưa phân phối		1.242.937.072	1.077.478.574
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		264.750.820	179.088.797
9. Lợi nhuận được chia cổ tức		506.239.000	538.739.000
B- KẾT QUẢ KINH DOANH			
1. Tổng doanh thu		18.495.848.232	20.943.713.580
2. Tổng lãi		1.553.671.339	1.993.858.420
3. Chi phí khác		0	626.422.099
4. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN		1.242.937.072	1.077.478.574
5. Tổng phải nộp ngân sách trong năm		310.734.267	493.603.443
C- CÁC CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ KHÁC			
1. Tỷ suất lợi nhuận /doanh thu		6,72%	9,52%
2. Lợi nhuận/Vốn đầu tư của chủ sở hữu		12,72%	14,23%
3. Tổng nợ phải trả /Vốn đầu tư của chủ sở hữu		79,87%	126,62%
4. Cổ tức được chia/01 cổ phần		588,65đồng/1cp	727,77đồng/1cp
5. Cổ tức trả về Tổng Cty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà Nước (52,24%)		727,77đồng/1cổ phần x 386.722 cổ phần =	281.444.670
6. Tổng quỹ lương			9.210.929.423
7. Số lao động bình quân trong năm			85

Điều 2. Thông qua Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2016; Phương hướng hoạt động năm 2017.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm tra giám sát hoạt động của Công ty năm 2016.

Điều 4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016; thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty năm 2017 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng doanh thu	20.943.713.580
2	Tổng chi phí	19.085.530.185
3	Lợi nhuận trước thuế năm 2016	1.367.436.321
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	493.603.443
5	Lợi nhuận sau thuế năm 2016	1.077.478.574
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn Điều lệ	14,55%
7	Phân chia lợi nhuận sau thuế:	
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi 20%	179.088.797
	- Quỹ đầu tư phát triển 30 %	359.650.777
	- Chia cổ tức 50%	538.739.000
8	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	7,27%



2. Thù lao thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017:

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách : Không hưởng thù lao
- Thù lao thành viên HĐQT : 2.500.000 đồng/tháng
- Thù lao trưởng Ban kiểm soát : 1.800.000 đồng/tháng
- Thù lao thành viên BKS : 1.200.000 đồng/tháng

Điều 5. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2017
1	Vốn điều lệ	7.402
2	Doanh thu	15.500
3	Tổng chi phí	14.153

4	Lợi nhuận trước thuế	1.347
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	269,4
6	Lợi nhuận sau thuế	1.077,6
7	Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn điều lệ	14,55%
8	Phân chia lợi nhuận sau thuế	
	Trả nợ cũ các năm trước	314
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (20%)	152,70
	Quỹ dự trữ bổ sung vốn (5%)	38,10
	Chia trả cổ tức (75%)	572,70
9	Tỷ lệ chi trả cổ tức/Vốn điều lệ	7,73
10	Thu nhập bình quân/người/tháng	5,7

Điều 6. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15 năm 2017 như sau:

1. Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 1;
2. Sửa đổi khoản 3 Điều 13;
3. Bổ sung thêm khoản 7 Điều 14 (Điều lệ hiện hành chưa có);
4. Bỏ khoản 5 Điều 17;
5. Bỏ khoản 7 Điều 23;
6. Sửa đổi điểm b, d khoản 3 Điều 31;
7. Sửa đổi khoản 1 Điều 48.

(Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty có Phụ lục chi tiết đính kèm)

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc bổ sung, sửa đổi các nội dung của Điều lệ (nếu có) theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phù hợp với những quy định của Pháp luật trong quá trình hoạt động của Công ty.

Điều 7. Thông qua Tờ trình của Ban Kiểm soát về đề nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

Điều 8. Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục, hồ sơ pháp lý và quyết định các vấn đề liên quan đến việc thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 4 năm 2017.

Các Ông, Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15./.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Lưu: Thư ký HĐQT



Nguyễn Đình Thi

